

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 792/2024/HS-PT
Ngày: 23/9/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cường;

Các Thẩm phán: Bà Phan Thị Vân Hương;
Ông Ong Thân Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Quang Hưng, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 23 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh ĐB, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 881/2024/HS-ST ngày 31 tháng 7 năm 2024 đối với các bị cáo Vàng A S1 và Lý A S2, do có kháng cáo của bị cáo Vàng A S1, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh ĐB đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2024/HSST ngày 27 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh ĐB.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

1. Vàng A S1, sinh ngày 07/11/1999, tại tỉnh ĐB; nơi cư trú: Bản NV, xã CC, huyện MN, tỉnh ĐB; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vàng Dứa L và bà Hạng Thị B; bị cáo chung sống như vợ chồng với chị Lù Thị P1 từ năm 2014 và có 05 con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý vi phạm hành chính và chưa bị kết án; bị tạm giữ từ ngày 21/9/2023, tạm giam từ ngày 24/9/2023 cho đến nay; có mặt.

*** Bị cáo bị kháng nghị:**

2. Lý A S2, sinh ngày 02/7/1986, tại huyện TG, tỉnh ĐB; nơi cư trú: Bản VH, xã NV, huyện MN, tỉnh ĐB; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý A N (đã chết) và bà Lầu Thị S3; có vợ là Lù Thị D và 05 con, con lớn

nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý vi phạm hành chính và chưa bị kết án; bị tạm giữ từ ngày 21/9/2023, tạm giam từ ngày 24/9/2023 cho đến nay; có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo Vàng A S1*: Bà Nguyễn Thị B - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh DB; có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo Lý A S2*: Bà Triệu Thị H - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh DB; có mặt.

* *Người phiên dịch*: Ông Cứ A T1, sinh năm 2004; địa chỉ: Phường NB, thành phố ĐBP, tỉnh DB; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 07/2023, bị cáo Vàng A S1 gặp một người phụ nữ khoảng 40 tuổi khi đi bán tinh dầu xả ở khu vực PM, xã MT, huyện MT, tỉnh LC; hai bên cho nhau số điện thoại để liên lạc. Đến giữa tháng 9/2023, bị cáo S1 nhận được điện thoại của người phụ nữ trên đặt mua ma túy với giá 80.000.000 đồng (*Tám mươi triệu đồng*)/01 bánh Heroine loại tốt; 55.000.000 đồng (*Năm mươi năm triệu đồng*)/ 01 bánh Heroine loại thường và 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*)/01kg Thuốc phiện; bị cáo S1 đồng ý và hẹn khi nào có ma túy sẽ mang lên Pắc Ma bán cho người phụ nữ. Một ngày sau, bị cáo S1 nhận được điện thoại của Lù A P2 nhờ gọi điện cho người đàn ông sống bên Lào mà hai người quen biết qua mạng Facebook, hỏi xem có Heroine bán không để P2 chuẩn bị tiền mua. Bị cáo Vàng A S1 gọi điện cho người đàn ông ở bên Lào hỏi và được biết 01 bánh Heroine loại tốt là 65.000.000 đồng (*Sáu mươi năm triệu đồng*), 01 bánh Heroine loại thường là 40.000.000 đồng (*Bốn mươi triệu đồng*) và 01 kg Thuốc phiện là 9.500.000 đồng (*Chín triệu năm trăm nghìn đồng*). Ngay sau đó, bị cáo S1 gọi điện thông báo cho P2 biết, P2 nhờ đặt mua hộ 04 bánh Heroine, gồm 02 bánh Heroine loại tốt và 02 bánh Heroine loại thường. Sáng ngày 20/9/2023, bị cáo Vàng A S1 gọi điện cho người đàn ông bên Lào đặt mua cho S1 02 bánh Heroine, gồm 01 bánh Heroine loại tốt, 01 bánh Heroine loại thường và 01kg Thuốc phiện; đồng thời đặt mua cho P2 04 bánh Heroine, gồm 02 bánh Heroine loại tốt, 02 bánh Heroine loại thường; hai bên thống nhất chiều cùng ngày sẽ trao đổi mua bán ma túy tại khu vực biên giới Việt-Lào thuộc địa phận xã MN, huyện MN, tỉnh DB.

Bị cáo Vàng A S1 gọi điện thông báo cho P2 biết về nội dung thoả thuận, P2 nói sẽ không đi trực tiếp mà thuê bị cáo Lý A S2 đi mua ma túy; đồng thời gửi số điện thoại của S2 cho bị cáo S1 và bảo liên lạc đón S2 đi cùng. Khoảng 09 giờ cùng ngày, bị cáo S1 gọi điện thuê Vàng A K là người cùng bản lên khu

vực biên giới Việt-Lào thuộc địa phận xã MN, huyện MN, tỉnh DB mua 02 bánh Heroine và 01kg Thuốc phiện mang về giao cho S1 sẽ được trả công 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*), K đồng ý. Bị cáo Lý A S2 nhận được từ Lù A P2 số tiền 210.000.000 đồng (*Hai trăm mười triệu đồng*) tại đầu bản HS 1, xã CC, huyện MN, tỉnh DB; P2 bảo S2 mua 04 bánh Heroine, gồm 02 bánh Heroine loại tốt và 02 bánh Heroine loại thường, rồi vận chuyển về giao cho P2 mang đi bán, tiền lãi thu được sẽ chia đều cho hai người; đồng thời bảo với S2 tí nữa sẽ có người đến đón, S2 đi theo họ lên khu vực biên giới sẽ có người mang Heroine đến bán. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, bị cáo Vàng A S1 mang theo số tiền 113.500.000 đồng (*Một trăm mười ba triệu năm trăm nghìn đồng*) điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha loại Jupiter FI2VP4 biển kiểm soát 27S1-088.89 đến đón K. Trên đường đi, S1 gọi điện thoại hẹn để đón S2, S2 cầm tiền đi ra đường đứng đợi. Một lúc sau bị cáo S1 chở Vàng A K đến, bị cáo S2 treo bao xác rắn màu đỏ đựng 210.000.000 đồng (*Hai trăm mười triệu đồng*) cạnh yếm xe máy của bị cáo S1. Khi đến khu vực bản HC 1, xã NV, huyện MN, do K nhận được điện thoại của vợ thông báo con bị ốm nên K không đi nữa mà bảo S1 và S2 cứ đến trung tâm huyện MN trước, tí sẽ có người đi thay K. Bị cáo S1 chở bị cáo S2 đến trung tâm huyện MN, sau đó bị cáo S1 dẫn S2 đi mua 01 chiếc ba lô để S2 cất tiền và cất ma túy khi mua được, rồi cùng nhau vào một quán cơm đợi K. Vàng A K gọi điện cho vợ là chị Giàng Thị C bảo đưa điện thoại cho bị cáo Vàng A T2; K bảo bị cáo T2 đến bản HC1 gặp K. Bị cáo Vàng A T2 điều khiển xe máy đến chỗ hẹn gặp K thì K cho biết: S1 thuê đi lên khu vực biên giới Việt-Lào thuộc xã MN, huyện MN mua hộ 02 bánh Heroine và 01 kg Thuốc phiện rồi vận chuyển về cho S1 thì S1 sẽ trả công 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*) nhưng do con của K bị ốm nên T2 sẽ đi thay, bị cáo T2 đồng ý. Khoảng 13 giờ cùng ngày, bị cáo S1 chở bị cáo S2, K chở bị cáo T2 đến khu đồi cao su thuộc khu vực bản NP, xã MN, huyện MN, tỉnh DB; tại đây bị cáo S1 đưa cho bị cáo T2 113.500.000 đồng (*Một trăm mười ba triệu năm trăm nghìn đồng*) để trong túi vải màu đen và dặn T2 mua 02 bánh Heroine gồm 01 bánh vỏ màu vàng giá 40.000.000 đồng (*Bốn mươi triệu đồng*), 01 bánh vỏ màu xanh giá 65.000.000 đồng (*Sáu mươi năm triệu đồng*) và 01 kg thuốc phiện giá 9.500.000 đồng (*Chín triệu năm trăm nghìn đồng*), còn thiếu 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) thì xin người bán ma túy bớt cho S1. Sau đó K và bị cáo S1 mỗi người điều khiển 01 xe máy quay về, còn bị cáo T2 và bị cáo S2 đi bộ theo đường mòn, khoảng 17 giờ cùng ngày đến khu vực biên giới Việt-Lào thuộc địa phận xã MN, huyện MN. Tại đây, bị cáo T2 và bị cáo S2 gặp 02 người đàn ông đi từ bên Lào sang, sau khi xác định là 02 người bán ma túy, bị cáo S2 lấy 210.000.000 đồng (*Hai trăm mười triệu đồng*) đưa cho 01 người đàn ông và nhận lại 04 bánh Heroine (gồm 02 bánh vỏ màu xanh và 02 bánh vỏ màu vàng); bị cáo T2 đưa 113.500.000

đồng (*Một trăm mười ba triệu năm trăm nghìn đồng*) cho 01 người đàn ông và nhận lại 02 bánh Heroine (gồm 01 bánh vỏ màu xanh, 01 bánh vỏ màu vàng), 01 bọc Thuốc phiện đồng thời đưa thêm cho T2 01 túi Methamphetamine và bảo mang về cho S1. Nhận được ma túy bị cáo Lý A S2 cất vào ba lô màu đen, bị cáo Vàng A T2 cất vào túi vải màu đen rồi cùng nhau quay về theo đường cũ; trên đường về bị cáo T2 gọi điện thông báo cho S1 biết đã mua được ma túy theo lời dặn của S1 và được họ cho thêm 01 túi Hồng phiến; T2 bảo bị cáo S1 đến đón. Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 21/9/2023, khi các bị cáo S2, T2 về đến khu vực bản NP, xã MN, huyện MN thì bị tổ công tác Công an tỉnh ĐB phát hiện bắt quả tang, thu giữ của Lý A S2 04 bánh Heroine có tổng khối 1.376,7 gam và Vàng A T2 02 bánh Heroine có tổng khối lượng 674,3 gam, 01 túi Methamphetamine có khối lượng 17,1 gam, 01 gói Thuốc phiện có khối lượng 562,1 gam. Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 21/9/2023, khi bị cáo S1 điều khiển xe máy đến khu vực bản NP4, xã MN, huyện MN, tỉnh ĐB để đón T2 và S2 thì bị Công an bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp.

Tại Kết luận giám định số: 1416/GD-PC09 ngày 24/9/2023 của phòng thuật hình sự Công an tỉnh ĐB kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Lý A S2 là 1.376,7 gam. Khối lượng vật chứng thu giữ của Vàng A T2 gồm: 674,3 gam chất bột màu trắng; 17,1 gam các viên nén màu hồng và 562,1 gam chất dẻo màu nâu đen. 04 mẫu chất bột màu trắng ký hiệu từ 1A đến 4A và 02 mẫu chất bột màu trắng ký hiệu 1B, 2B gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine; mẫu các viên nén màu hồng gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine; mẫu chất dẻo màu nâu đen gửi giám định là chất ma túy, loại Thuốc phiện.

Tại Kết luận giám định độ tuổi trên người sống số: 05/KLGĐĐT-PYQG ngày 02/4/2024 của Viện pháp y Quốc gia - Bộ Y tế kết luận: Vàng A T2 có độ tuổi từ 16 năm 06 tháng đến 17 năm 00 tháng (tại thời điểm giám định ngày 19/3/2024).

Cáo trạng số 31/CT-VKSĐB-P1 ngày 07/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh ĐB truy tố bị cáo Vàng A Sính về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lý A S2 về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Vàng A T2 về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2024/HSST ngày 27 tháng 5 năm 2024, Tòa án nhân dân tỉnh ĐB đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Vàng A S1, Lý A S2 phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17;

Điều 58; Điều 40 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vàng A S1 Tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 39 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý A S2 tù Chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 21/9/2023.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Vàng A T2, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/6/2024, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh DB có Kháng nghị số 01/QĐ-VKS-P1 đề nghị xét xử phúc thẩm theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo Lý A S2 lên mức hình phạt tử hình.

Ngày 07/6/2024, bị cáo Vàng A S1 có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Vàng A S1 giữ nguyên kháng cáo xin giảm hình phạt.

Bị cáo Lý A S2 đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên mức hình phạt tù chung thân đối với bị cáo.

Đại diện phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án sơ thẩm xét xử các bị cáo Vàng A S1, Lý A S2 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo Vàng A S1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Bị cáo Lý A S2 trực tiếp mua bán 1.376,7 gam Heroine, phạm tội tích cực, bị cáo chỉ có tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Vàng A S1, chấp nhận kháng nghị đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Lý A S2 lên hình phạt tử hình.

Luật sư Nguyễn Thị Bao đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Vàng A S1.

Luật sư Triệu Thị Hồng đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên hình phạt tù chung thân đối với bị cáo Lý A S2, cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh DB và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh DB và Kiểm sát viên, Tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ

luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Qua tranh tụng công khai tại phiên tòa có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định: Nhằm mục đích tìm kiếm lợi nhuận, bị cáo Vàng A S1 đặt mua ma túy của người Lào, cụ thể như sau: đặt mua cho bị cáo S1 02 bánh Heroine (01 bánh chất lượng tốt và 01 bánh chất lượng bình thường) và 01 kg Thuốc phiện; đặt mua cho Lù A P2 04 bánh Heroine (02 bánh chất lượng tốt và 02 bánh chất lượng bình thường). Khoảng 13 giờ ngày 20/9/2023, bị cáo S1 đưa cho bị cáo T2 113.500.000 đồng (*Một trăm mười ba triệu năm trăm nghìn đồng*) và bảo T2 mang đi mua 02 bánh Heroine và 01 kg Thuốc phiện; trước đó, Lù A P2 cũng đưa cho bị cáo Lý A S2 số tiền 210.000.000 đồng (*Hai trăm mười triệu đồng*) để mua 04 bánh Heroine vận chuyển về giao cho P2 đi bán, tiền lãi thu được chia mỗi người một nửa. Khoảng 17 giờ ngày 20/9/2023, các bị cáo Vàng A T2, Lý A S2 đến khu vực biên giới Việt-Lào thuộc địa phận xã MN, huyện MN. Tại đây, bị cáo T2 và bị cáo S2 gặp và mua được của 02 người đàn ông đi từ bên Lào sang như sau: bị cáo S2 lấy 210.000.000 đồng (*Hai trăm mười triệu đồng*) đưa cho 01 người đàn ông và nhận lại 04 bánh Heroine có tổng khối 1.376,7 gam; bị cáo T2 đưa 113.500.000 đồng (*Một trăm mười ba triệu năm trăm nghìn đồng*) cho 01 người đàn ông và nhận lại 02 bánh Heroine có tổng khối lượng 674,3 gam, 01 bọc Thuốc phiện có khối lượng 562,1 gam và 01 túi Methamphetamine có khối lượng 17,1 gam. Sau khi nhận được ma túy bị cáo Lý A S2 cất vào ba lô màu đen, bị cáo Vàng A T2 cất vào túi vải màu đen rồi cùng nhau quay về theo đường cũ. Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 21/9/2023, khi các bị cáo S2, T2 về đến khu vực bản NP, xã MN, huyện MN thì bị tổ công tác Công an tỉnh ĐB phát hiện bắt quả tang. Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 21/9/2023, bị cáo Vàng A S1 bị bắt khẩn cấp khi đang trên đường điều khiển xe máy đến khu vực bản NP4, xã MN, huyện MN, tỉnh ĐB để đón T2 và S2. Lời khai của bị cáo Vàng A S1 phù hợp với lời khai của bị cáo Vàng A T2, bị cáo Lý A S2; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01-03); biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (BL 04, 05, 06); biên bản mở niêm phong và xác định khối lượng lấy mẫu giám định chất ma túy và niêm phong lại vật chứng (BL 102-104); kết luận giám định (BL 107); biên bản ghi lời khai của người chứng kiến Nguyễn Viết H1 (BL 409) và phù hợp với các chứng cứ khác của vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định bị cáo Lý A S2 đã thực hiện hành vi mua trái phép 1.376,7 gam Heroine với mục đích để bán tìm kiếm lợi nhuận.

Hành vi của bị cáo gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội, đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Vàng A T2 đã thực hiện hành vi mua và vận chuyển trái phép 674,3 gam Heroine; 17,1 gam Methamphetamine và 562,1 gam Thuốc phiện để giao cho bị cáo Vàng A S1 nhằm nhận 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*) tiền công.

Cũng có đủ cơ sở để xác định, bị cáo Vàng A S1 đã thực hiện hành vi mua bán trái phép 2.051 gam Heroine, 17,1 gam Methamphetamine và 562,1 gam Thuốc phiện: bị cáo phải chịu trách nhiệm trực tiếp đối với khối lượng ma túy thuê bị cáo T2 đi mua và chịu trách nhiệm đồng phạm đối với khối lượng ma túy bị cáo Lý A S2 đi mua. Hành vi của bị cáo gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội, đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội; vai trò của các bị cáo:

Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình bị Nhà nước nghiêm cấm. Hành vi của các bị cáo xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Hành vi của các bị cáo là một trong các nguyên nhân gây mất trật tự, an toàn xã hội. Các bị cáo nhận thức rõ sự nguy hiểm của hành vi mua bán, tàng trữ trái phép các chất ma túy, biết tác hại của ma túy với đời sống và sức khỏe của con người, nhưng để tìm kiếm lợi nhuận các bị cáo cố ý thực hiện hành vi mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy.

[4] Xét kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử thấy:

- Xét kháng cáo xin giảm nhẹ của bị cáo Vàng A S1, thấy: Bị cáo S1 có vai trò chính là người khởi xướng, bị cáo S2 là đồng phạm thực hành tích cực. Bị cáo Vàng A S1 có nhân thân tốt, không có tiền sự, tiền án; không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo S1 được hưởng tình tiết thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, số lượng ma túy bị cáo phạm tội đặc biệt lớn nên Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo Vàng A S1 tử hình là có căn cứ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Vàng A S1 thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, thừa nhận toàn bộ hành vi như bản án sơ thẩm quy kết; bị cáo Vàng A S1 kháng cáo xin giảm hình phạt nhưng không đưa ra được các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới; mặt khác, số lượng ma túy bị cáo phạm tội đặc biệt lớn, hành vi đặc biệt nghiêm trọng nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo giảm hình phạt của bị cáo Vàng A S1 cũng như trình bày của luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa.

- Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh ĐB đối với

bị cáo Lý A S2, thấy:

Bị cáo Lý A S2 đã thực hiện hành vi mua trái phép 1.376,7 gam Heroine với mục đích để bán tìm kiếm lợi nhuận. Hành vi của bị cáo gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội, đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo được hưởng tình tiết “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, số lượng ma túy bị cáo phạm tội đặc biệt lớn, hành vi đặc biệt nghiêm trọng, nên cần chấp nhận Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh DB và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, tăng hình phạt đối với bị cáo Lý A S2 lên mức án tử hình.

[5] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Vàng A S1 phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật. Bị cáo Lý A S2 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào Điều 355, Điều 356, Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh DB; Không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Vàng A S1; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2024/HSST ngày 27 tháng 5 năm 2024, Tòa án nhân dân tỉnh DB, quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Vàng A S1, Lý A S2 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 40 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vàng A S1 Tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 39 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý A S2 Tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo bị cáo Vàng A S1 phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Lý A S2 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Trong thời hạn 7 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, các bị cáo Vàng A S1, Lý A S2 được gửi đơn xin ân giảm hình phạt tử hình lên Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ I TAND tối cao;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh DB;
- VKSND tỉnh DB;
- Cục THADS tỉnh DB;
- Trại tạm giam CA tỉnh DB;
- Các bị cáo (qua Trại tạm giam);
- Người bào chữa (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án, P.HC-TP TACCHN.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Cường